BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1038 /QĐ-BCĐCĐS

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2022

TRƯỞNG BAN
BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBQGCĐS ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2870/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch phát triển Chính phủ số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2878/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử tại Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Phó Trưởng ban, Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2022 (Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Khoa học và Công nghệ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ được giao. Tổ công tác giúp việc Trưởng ban theo dõi, đôn đốc và chịu trách nhiệm điều phối bảo đảm thực hiện Kế hoạch này.

Điều 4. Điều khoản thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Trưởng ban, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 4;
- UBQG về chuyển đổi số;
- Bộ TTTT (để t/h, p/h);
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Cổng TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, TTCNTT, BCĐCĐS

TRƯỞNG BAN

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Huỳnh Thành Đạt

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2022

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2022

(Kèm theo Quyết định số 1038 */QĐ-BCĐCĐS ngày 20 tháng06 năm 2022*
của Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Phân công thành viên Ban Chỉ đạo	Nội dung/ Kết quả
1	Phổ cập an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cho toàn bộ các đơn vị thuộc Bộ	Trung tâm Công nghệ thông tin (CNTT)	Cục Sở hữu trí tuệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Văn phòng Bộ, Cục Thông tin khoa học và công nghệ (KH&CN) quốc gia, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&CN, các đơn vị có hạ tầng CNTT dùng riêng	Giám đốc Trung tâm CNTT	Trung tâm CNTT phối hợp triển khai phần mềm bảo vệ ở mức cơ bản, phổ cập kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về hai nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn, an ninh mạng chưa đưa vào sử dụng; hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức. Các cán bộ, công chức, viên chức hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động của các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh. Tổ chức triển khai đầy đủ bốn giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể: (1) Phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ phát triển theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn (DevSecOps); (2) Hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo

					đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ; (3) Hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; (4) Hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.
2	Phát triển Hệ thống thông tin báo cáo	Trung tâm CNTT	Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ	Hệ thống báo cáo của Bộ kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng cập nhật, tổng hợp thông tin từ các cấp chính quyền hướng tới theo thời gian thực thông qua việc kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành.
3	Tăng cường nguồn lực chi cho nghiên cứu khoa học phục vụ tiến trình chuyển đổi số	Vụ Kế hoạch – Tài chính; các đơn vị có chức năng quản lý đề tài	Văn phòng Bộ, Vụ Công nghệ cao, các đơn vị có chức năng quản lý đề tài	Vụ trưởng vụ Kế hoạch – Tài chính; Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao	Có giải pháp, chính sách cụ thể tăng cường nguồn lực, khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu phát triển, ứng dụng, đổi mới sáng tạo các công nghệ số, công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, góp phần thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Trong đó, nghiên cứu, đề xuất giải pháp, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế đặc thù để chi cho nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ lõi và triển khai thí điểm ứng dụng công nghệ mới từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ áp dụng cho một số doanh nghiệp nhà nước về viễn thông, công nghệ số. Ưu tiên các nghiên cứu trong các lĩnh vực trụ cột của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như AI, Blockchain, in 3D, y sinh.
4	Phát triển CSDL cán bộ, công chức, viên chức.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ	Xây dựng CSDL cán bộ, công chức, viên chức để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời tạo nguồn dữ

					liệu cốt lõi cho phát triển Chính phủ số, sẵn sàng kết nối với CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.
5	Điều phối phát triển, kết nối, chia sẻ dữ liệu.	Trung tâm CNTT, Cục Thông tin KH&CN quốc gia	Các đơn vị chủ quản CSDL	Giám đốc Trung tâm CNTT, Cục trưởng Cục Thông tin KH&CN quốc gia	Kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Rà soát, công bố danh mục dữ liệu của Bộ, đăng ký dịch vụ chia sẻ dữ liệu với Bộ Thông tin và Truyền thông. Trung tâm CNTT phối hợp với các đơn vị chủ quản CSDL trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành.
6	Điều phối phát triển, sử dụng các nền tảng số	Trung tâm CNTT	Văn phòng Bộ	Giám đốc Trung tâm CNTT	Trung tâm CNTT chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành phê duyệt theo thẩm quyền và tổ chức triển khai Chương trình hoặc kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số
7	Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổng thể giai đoạn 05 năm và Kế hoạch hành động hằng năm về chuyển đổi số	Trung tâm CNTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Giám đốc Trung tâm CNTT	Xây dựng dự thảo Kế hoạch tổng thể giai đoạn 05 năm và hằng năm về chuyển đổi số của Bộ trình lãnh đạo Bộ ban hành.
8	Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về việc tăng cường quản lý đầu tư, bảo đảm hiệu quả khi ứng dụng	Vụ Tổ chức cán bộ	Văn phòng Bộ, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&CN, Vụ Pháp	Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế	Các bài báo, tài liệu, hội nghị tập huấn liên quan tăng cường quản lý đầu tư, bảo đảm hiệu quả khi ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng dẫn tại Văn bản số 639/BTTTT-THH ngày 28/02/2022 của Bộ Thông tin và

	CNTT, phát triển Chính phủ số, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước		chế, Các đơn vị thuộc Bộ.		Truyền thông.
9	Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Văn bản số 489/BTTTT-THH ngày 17/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Văn bản số 489/BTTTT- THH ngày 17/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông được ban hành, trong đó đặc biệt chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách.
10	Xây dựng Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn	Trung tâm CNTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Giám đốc Trung tâm CNTT	Dự thảo "Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn theo hướng dẫn tại Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số" trình lãnh đạo Bộ ban hành.
11	Triển khai hoặc thí điểm triển khai Nền tảng phân	Trung tâm CNTT	Cục Thông tin KH&CN quốc gia,	Giám đốc Trung tâm CNTT	Báo cáo về việc triển khai Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp Bộ nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp,

	tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp Bộ nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính phủ số, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung cấp Bộ		Văn phòng Bộ, các đơn vị có hạ tầng dùng riêng		phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính phủ số, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung cấp Bộ.
12	Thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, chú trọng rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý của Bộ KH&CN để trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thời gian, phí, lệ phí khi thực hiện TTHC	Văn phòng Bộ	Các đơn vị chủ trì cung cấp TTHC; Vụ Pháp chế; Trung tâm CNTT	Chánh Văn phòng Bộ	Tuyên truyền thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên các cổng thông tin điện tử, cổng dịch vụ công. Rà soát, đánh giá TTHC trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các CSDL sẵn có; Đôn đốc, tổng hợp phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, phí, lệ phí khi thực hiện TTHC của các đơn vị thực hiện TTHC.
13	Thực hiện kết nối Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử của Bộ với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ	Trung tâm CNTT	Các đơn vị chủ trì cung cấp TTHC	Giám đốc Trung tâm CNTT	Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử của Bộ được kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số để đánh giá, đo lường, công bố trực tuyến, mức độ, chất lượng cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến.

	Chính phủ số để đánh giá, đo lường, công bố trực tuyến, mức độ, chất lượng cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến				
14	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực KH&CN để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới sáng tạo	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ trưởng Vụ Pháp chế	Báo cáo rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực KH&CN để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới sáng tạo.
15	Hoàn thiện, cập nhật và vận hành hiệu quả các CSDL quốc gia về KH&CN, CSDL chuyên ngành KH&CN phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp phát triển	Cục Thông tin KH&CN quốc gia		Cục trưởng Cục Thông tin KH&CN quốc gia	Cập nhật và vận hành hiệu quả các CSDL quốc gia về KH&CN, CSDL chuyên ngành KH&CN phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp phát triển.
16	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với CSDL quốc gia về KH&CN, CSDL chuyên ngành	Đơn vị chủ quản CSDL	Cục Thông tin KH&CN quốc gia, Trung tâm CNTT	Cục trưởng Cục Thông tin KH&CN quốc gia	CSDL quốc gia về dân cư được kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về KH&CN, CSDL chuyên ngành.
17	Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tạo	Vụ Công nghệ cao	Các đơn vị quản lý Đề tài nghiên cứu.	Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao	Các chương trình nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ra những sản phẩm, dịch vụ mang đặc thù Việt Nam, tạo lợi thế cạnh tranh, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển

	ra những sản phẩm, dịch vụ mang đặc thù Việt Nam, tạo lợi thế cạnh tranh, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia lồng ghép trong các Chương trình quốc gia hiện hành				đổi số quốc gia.
18	Lựa chọn ưu tiên, đẩy mạnh phong trào nghiên cứu một số công nghệ cốt lõi mà Việt Nam có lợi thế, có thể đi tắt đón đầu cũng như có khả năng tạo bứt phá mạnh mẽ như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain), thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR) và dữ liệu lớn (Big Data) tạo điều kiện ứng dụng các công nghệ số tiên tiến trong triển khai Chính phủ số. Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số nghiên cứu, phát triển các ứng dụng công nghệ mới cho Chính phủ số	Vụ Công nghệ cao	Các đơn vị quản lý Đề tài nghiên cứu.	Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao	Các công trình nghiên cứu một số công nghệ cốt lõi mà Việt Nam có lợi thế, có thể đi tắt đón đầu cũng như có khả năng tạo bứt phá mạnh mẽ như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain), thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR) và dữ liệu lớn (Big Data) tạo điều kiện ứng dụng các công nghệ số tiên tiến trong triển khai Chính phủ số. Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số nghiên cứu, phát triển các ứng dụng công nghệ mới cho Chính phủ số.
19	Nghiên cứu, xây dựng các khu thử nghiệm dành cho doanh nghiệp theo mô hình	Ban quản lý khu Công nghệ cao		Trưởng ban Ban quản lý khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Các khu thử nghiệm dành cho doanh nghiệp theo mô hình tiên tiến của thế giới để tiên phong thử nghiệm công nghệ mới nhất, mô hình mới nhất trên thế giới.

	tiên tiến của thế giới để tiên phong thử nghiệm công nghệ mới nhất, mô hình mới nhất trên thế giới	Hòa Lạc			
20	Triển khai theo kế hoạch hằng năm sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc bảo đảm trung tâm dữ liệu và nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ Chính phủ số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp	Trung tâm CNTT	Các đơn vị có hạ tầng riêng	Giám đốc Trung tâm CNTT	Bảo đảm trung tâm dữ liệu và nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ Chính phủ số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.
21	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp bộ, từ ngày 01 tháng 6 năm 2022	Văn Phòng Bộ	Trung tâm CNTT, các đơn vị thuộc Bộ	Chánh văn phòng Bộ	Có kế hoạch số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp bộ, từ ngày 01 tháng 6 năm 2022. Tập trung thực hiện có hiệu quả kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020.

22	Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện TTHC, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng. Tăng cường sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong việc ký số, xác thực dữ liệu số hóa; xác thực đăng nhập trong các hệ thống thông tin của Bộ	Trung tâm CNTT	Văn Phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ	Giám đốc Trung tâm CNTT	Chữ ký số chuyên dùng Chính phủ được tích hợp trong các dịch vụ của Bộ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện TTHC, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng. Chữ ký số được sử dụng trong việc ký số, xác thực dữ liệu số hóa; xác thực đăng nhập trong các hệ thống thông tin của Bộ.